

A, ngày 09 tháng 12 năm 2020

Số: 716/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 736/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Bà Ngô Thị H, sinh ngày 18/5/1975.

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện A, Thành phố Hà Nội.

\* **Bị đơn:** Ông Lê Đình Đ, sinh ngày 11/8/1973.

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện A, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà Ngô Thị H và ông Lê Đình Đ.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Bà Ngô Thị H và ông Lê Đình Đ sinh được 02 con chung là: Lê Quang L1, sinh ngày 30/11/1999 và Lê Thùy L2, sinh ngày 17/10/2007.

Cháu Lê Quang L1 đã thành niên.

Ly hôn hai bên thoả thuận để bà Ngô Thị H trực tiếp nuôi con chung Lê Thùy L2, sinh ngày 17/10/2007, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng

nuôi con cho đến khi con chung của ông, bà thành niên hoặc khi có quyết Đ khác của Tòa án.

Ông Lê Đình Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**2.2. Về tài sản chung, nợ chung:** Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Thị H và ông Lê Đình Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Ngô Thị H tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0008567 ngày 01/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Bà Ngô Thị H được trả lại số tiền 150.000 đồng trong số tiền 300.000 đồng đã nộp.

**3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND T.P Hà Nội.
- VKSND huyện A.
- Chi cục THADS huyện A.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã M.
- (Giấy CNKH số: 14;  
Quyển số: 01 ngày 04/3/1999).
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Đỗ Thị Vân**











